

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 28/4/2025.

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

Ông: Nguyễn Chí Công;

Ông: Nguyễn Phát Triển.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2025/TLST-HNGĐ, ngày 13/02/2025 “*V/v Ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 122/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 11/4/2025; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị Kiều T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số C, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Cần Thơ (Có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Lâm Hồng T1, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số A, ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

Trong đơn khởi kiện ngày 01/11/2024; Bản tự khai của chị Huỳnh Thị Kiều T ngày 01/11/2024 và tại phiên tòa nguyên đơn Huỳnh Thị Kiều T trình bày:

Chị Huỳnh Thị Kiều T và anh Lâm Hồng T1 quen biết, tìm hiểu nhau, tự nguyện chung sống với nhau và được cha mẹ hai bên có tiền hành tổ chức lễ cưới vào năm 2010. Đến tháng 06/2010, chị Huỳnh Thị Kiều T và anh Lâm Hồng T1 có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 60, quyển số 01 ngày 30/6/2010.

Thời gian đầu chung sống với nhau, chị Huỳnh Thị Kiều T và anh Lâm Hồng T1 có cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, có 02 con chung là Lâm Khánh L, sinh ngày 16/6/2010, Lâm Thị Anh T2, sinh ngày 16/6/2014.

Đến tháng 10/2024, thì chị Huỳnh Thị Kiều T và anh Lâm Hồng T1 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng chị T, anh T1 bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, nên vợ chồng chị T, anh T1 thường xuyên gây cãi nhau, kéo dài đến nay thì mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Bên cạnh đó, anh T1 là chồng nhưng anh T1 không quan tâm lo lắng cho gia đình, chị T đã cố hàn gắn tình cảm nhiều lần nhưng không thể hòa hợp. Chị Huỳnh Thị Kiều T nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T quyết định xin ly hôn với anh T1.

Trong quá trình chung sống vợ chồng chị Huỳnh Thị Kiều T và anh Lâm Hồng T1 có 02 con chung là Lâm Khánh L, sinh ngày 16/6/2010, Lâm Thị Anh T2, sinh ngày 16/6/2014; Chị Huỳnh Thị Kiều T yêu cầu được nhận nuôi con chung Lâm Thị Anh T2, sinh ngày 16/6/2014; Đồng ý giao anh Lâm Hồng T1 nhận nuôi con chung Lâm Khánh L, sinh ngày 16/6/2010; Do chị Huỳnh Thị Kiều T nhận nuôi con chung nên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Bị đơn Lâm Hồng T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Huỳnh Thị Kiều T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị Huỳnh Thị Kiều T và anh Lâm Hồng T1, đây là vụ án “Ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng” thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Lâm Hồng T1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp và phiên tòa không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: chị Huỳnh Thị Kiều T và anh Lâm Hồng T1 có tổ chức lễ cưới vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ vào ngày 30/6/2010 theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cãi nhau dẫn đến đánh nhau, vợ chồng đã ly thân nhiều lần rồi sau đó trở về chung sống lại. Vào năm 2023 chị T đã nộp đơn tại Tòa án yêu cầu xin ly hôn với anh T1, do đó được Hội đồng xét động viên để vợ chồng đoàn tụ, chị Tiên đồng Ý rút đơn khởi kiện vào ngày 14/7/2023 nhưng khi về chung sống lại thì anh T1 không thay đổi không lo làm ăn, chỉ lo nhậu nhẹt, thường xuyên tụ tập bạn bè không quan tâm gia đình, vợ chồng ly thân từ đầu năm 2024 đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng chị T vẫn cương quyết ly hôn với anh T1, xét thấy mâu thuẫn của chị Huỳnh Thị Kiều T và anh Lâm Hồng T1 là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc chị Huỳnh Thị Kiều T yêu cầu ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị Kiều T là có căn cứ.

[3] Về con chung: chị Huỳnh Thị Kiều T và anh Lâm Hồng T1 có 02 con chung là Lâm Khánh L, sinh ngày 16/6/2010, Lâm Thị Anh T2, sinh ngày 16/6/2014. Chị Huỳnh Thị Kiều T yêu cầu được nhận nuôi con chung Lâm Thị Anh T2, sinh ngày 16/6/2014; Đồng ý giao anh Lâm Hồng T1 nhận nuôi con chung Lâm Khánh L, sinh ngày 16/6/2010; Do chị Huỳnh Thị Kiều T nhận nuôi con chung nên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi dưỡng thì cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên. Từ khi ly thân đến nay thì chị T là người

trực tiếp nuôi cháu T2, anh T1 nuôi cháu L, cả 02 cháu được anh chị chăm sóc nuôi dưỡng chu đáo, phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Điều này chứng tỏ chị T và anh T1 có đủ điều kiện để tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục tốt cho con. Cháu T2 cũng có văn bản là yêu cầu được sống chung với chị T không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng. Cháu L cũng có văn bản là yêu cầu được sống chung với anh T1 không yêu cầu chị T cấp dưỡng. Nhằm giữ sự ổn định cho 02 cháu trong sinh hoạt và học tập. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao cháu Lâm Thị Anh T2, sinh ngày 16/6/2014 cho chị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và giao cháu Lâm Khánh L, sinh ngày 16/6/2010 cho anh T1 trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, chị T và anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về cấp dưỡng: Chị T và anh T1 đều là người trực tiếp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng cho nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản và nợ chung: chị Huỳnh Thị Kiều T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn Huỳnh Thị Kiều T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56, Điều 58; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Kiều T được ly hôn anh Lâm Hồng T1.
2. Về con chung: Chị Huỳnh Thị Kiều T được nhận nuôi con chung Lâm Thị Anh T2, sinh ngày 16/6/2014; Anh Lâm Hồng T1 được nhận nuôi con

chung Lâm Khánh L, sinh ngày 16/6/2010; không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Chị Huỳnh Thị Kiều T và anh Lâm Hồng T1 cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: chị Huỳnh Thị Kiều T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Huỳnh Thị Kiều T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0005682, ngày 13/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (chị Huỳnh Thị Kiều T đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/4/2024). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã (Trung An);
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1/

2/

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 09 giờ 25 phút, ngày 09/02/2018.

Tại phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm N.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Tô Hoàng V.

Ông: Nguyễn Chí C.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 337/2017/TLST-HNGĐ, ngày 13/11/2017 “V/v Ly hôn tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Phạm Thị Bích P - *Sinh năm:* 1998. (có mặt)

Địa chỉ: C, Tổ B, ấp B, xã T, huyện T, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Nguyễn Văn H - *Sinh năm:* 1992. (vắng mặt)

Địa chỉ: A, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật:

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất 100%.
////////////////////////////////////

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1/

2/

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Nơi nhận:

TÒA

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Thị Cẩm Nhung